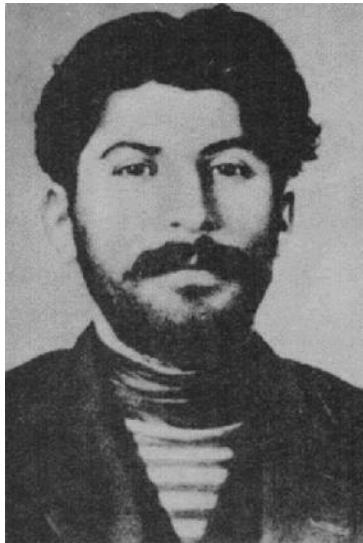




Thư Paris 31

Staline, vị cha nhỏ của các dân tộc, lên ngôi lãnh tụ Đế quốc cộng sản từ thành tích du đảng. Một khám phá lịch sử vô cùng thú vị

Nguyễn thị Cỏ May



Ảnh Staline do cảnh sát Nga hoàng chụp năm 1908
(văn khố của Cộng hòa Dân chủ Đức, Đông Đức cũ)



Ảnh Staline do cảnh sát Nga hoàng chụp năm 1908
(văn khố của Cộng hòa Dân chủ Đức, Đông Đức cũ)

Ngán chuyện Tây quá, nay Cỏ May xin nói chuyện cũ của Liên Xô cũ, nhưng vừa mới được khám phá, mong đem lại cho bạn đọc một niềm vui nhỏ cuối tuần.

Staline khi lên nắm quyền cai trị Đế quốc Liên Xô liền đưa ra chỉ thị : “ *Quá khứ, ta phải xóa bỏ sạch* ”.

Ngôi trên đỉnh cao quyền lực, tự cho mình là vị “*cha nhỏ của các dân tộc*”, Staline lại bắt đầu cảm thấy một nỗi sợ hãi quá khứ đến với ông. Đúng, Staline sợ quá khứ của ông bị người ta viết lên một quyển sách. Lập tức Staline ra lệnh một cách sắc bén như lưỡi gươm máy rơi xuống cổ tử tội:

“Tôi đề nghị hãy đốt quyển sách nhỏ này ngay”

Và mười năm sau, khi bản tiểu sử chánh thức của Staline được công bố, chính ông đã phải tự tay chọn lựa điều gì nên nói ra cho nhân dân biết về hơn hai mươi năm tuổi trẻ của ông và phần này chỉ gói ghém trong không quá bốn mươi dòng ngắn ngủi của bản tiểu sử.

Cũng vào lúc này, nhà thơ nữ Marina Tavetaïeva bị lưu đày ở Paris, nhận xét về sự sợ hãi quá khứ của Staline “*Điều có giá trị lịch sử đương thời không phải là điều được nói lên nhiều, mà đôi khi nó là điều bị giữ kín trong im lặng*”

Vì lãnh tụ sợ hãi quá khứ mà văn hóa Nga Xô suốt trong một thời gian dài bị cộng sản chôn vùi mất.

Ngày nay, khai quật những tác phẩm văn hóa, nghệ thuật của giai đoạn cộng sản cầm quyền không phải là một công việc làm đơn giản và rất ráo rức.

Vào những năm 1920, văn nghệ sĩ Nga xuất hiện với nhiều sáng tác mới có giá trị thật sự nhờ chính sách cởi trói văn nghệ sĩ. Nhưng không khí cởi mở này sau đó tan biến vào năm 1934 khi Đại hội đầu tiên của Liên hiệp các nhà văn nhóm họp, Staline ra lệnh tất cả văn nghệ sĩ phải chấp hành sáng tác theo tinh thần hiện thực xã hội chủ

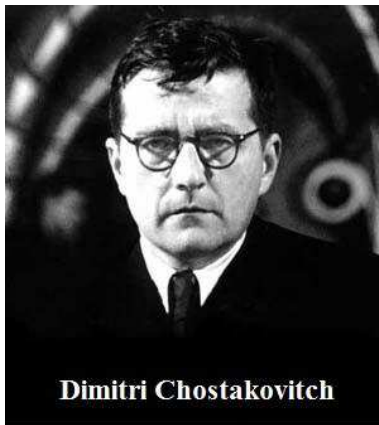
nghĩa mới. Kể từ đây, tuân hành theo lệnh của Staline, mỗi tác giả phải làm đúng công tác tuyên truyền chánh sách của đảng và nhà nước nếu không muốn tác phẩm bị tịch thu và tác giả bị đưa đi cải tạo chính trị và nghiệp vụ vọ hời hạn.

Ở Việt Nam, người tôn kính Staline tốt bậc như một vị thánh sống, lấy Staline làm tấm gương sáng cho mình không ai khác hơn là Hồ Chí Minh.

Có lần ở Việt Bắc, Hồ Chí Minh chỉ tên ảnh của Staline và Mao Trạch Đông nói với cán bộ đảng viên “Bác có thể sai lầm, chớ hai vị này không bao giờ phạm phải sai lầm!”
Tố Hữu, nhà thơ của đảng cộng sản Hà Nội, được huy chương Hồ chí Minh, sự tưởng thưởng cao quý nhất, đã tung hô Staline:

*...Xít ta lin! Xít ta lin!
Yêu biết mấy nghe con tập nói,
Tiếng đầu lòng con gọi Xít ta lin.
...
Đêm qua loa gọi ngoài đồng,
Tiếng loa xé ruột xé lòng xiết bao!
Làng trên xóm dưới xóm nào,
Làm sao ông đã làm sao mất rồi,
Xít ta lin! Xít ta lin!
Hỡi ơi! ông mất đất trời biết không?
Thương cha, thương mẹ, thương chồng
Thương mình thương một, thương ông thương mướ
... Ông dù đã khuất không còn
Chân Ông còn mãi dấu son trên đường
Trên đường quê sáng tinh sương
Hôm nay nghỉ ngút khói hương xóm làng
Ngàn tay trắng những băng tang
Nói liền khúc ruột nhớ thương đời đời.
(Đời đời nhớ Ông-Tố Hữu-1953)*

Sự im lặng của một giai đoạn vẫn là giá trị quan trọng lịch sử đương thời của một quốc gia.
Hơn ba mươi năm trước, Staline đã đốt sách, bịt chặt miệng nhà văn, nhà báo vì sợ quá khứ, sợ sự thật.



Dimitri Chostakovitch
Nhạc sĩ Dimitri Chostakovitch 1908 - 1975

Ngày nay, Hà Nội vẫn trung thành theo con đường của Staline chủ trương bôi bác, sửa đổi lịch sử, tuyệt đối cấm báo chí tư nhân, bịt miệng, cầm tù nhà văn, nhà báo không chấp hành đường lối sáng tác đúng theo tinh thần hiện thực xã hội chủ nghĩa, tức tuyên truyền cho đảng và nhà nước.

Sự đàn áp cực kỳ dã man của công an văn hóa tư tưởng vẫn không khuất phục được những văn nghệ sĩ lương thiện.

Nhà soạn nhạc Dimitri Chostakovitch bị Staline trù dập, vào năm 1953, đã đồng dạng tuyên bố: “*Nếu chúng nó cắt hai tay của tôi, tôi sẽ dùng răng cắn chặt cây bút để sáng tác*”. Quan hệ giữa Dimitri Chostakovitch và Staline là mối quan hệ đầy mâu thuẫn giữa hai sức mạnh: một bên là chính trị, ý thức hệ và bên kia là tinh thần nghệ sĩ trong sáng, kiên cường.

Biết sự phản kháng của văn nghệ sĩ dũng mãnh, Staline bèn vuốt ve “Văn nghệ sĩ là những kỹ sư tâm hồn” của nhân dân. Đưa ra lời khen tặng mơn trớn này, Staline nhằm ban hành chính sách kiểm soát văn nghệ sĩ nhưng phải khai thác có kết quả tài năng của họ để phục vụ tuyên truyền có lợi cho chế độ.

Những văn nghệ sĩ chơn thật vẫn không để bị lợi dụng.

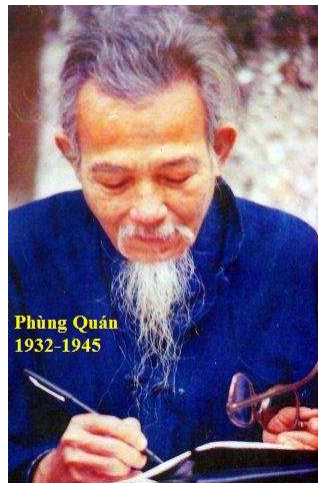
Đến năm 1936, nhạc sĩ Dimitri Chostakovitch lần đầu tiên bị Staline khủng bố: “*Chostakovitch là kẻ thù của nhân dân!*”.

Sự can trường là đức tánh phổ quát của văn nghệ sĩ.

Ở Việt Nam, vào giữa thập niên 50 khi nắm chánh quyền Hồ chí Minh bắt chước “hai vị không

bao giờ sai lầm” cho ban hành chánh sách “trăm hoa đua nở”. Những nhà văn lương thiện và tài hoa, những trí thức ưu tú hưởng ứng, xuất bản xong tác phẩm của mình thì lần lượt được Hồ chí Minh đưa đi cải tạo cho đến chết thảm hại.

Phùng Quán của Việt Nam không thua gì Chostakovitch ở Nga. Ông biểu lộ sự can đảm phi thường của ông:



Phùng Quán
1932-1945

*... Yêu ai cứ bảo là yêu
Ghét ai cứ bảo là ghét
Dù ai ngon ngọt nuông chiều
Cũng không nói yêu thành ghét.
Dù ai cầm dao dọa giết
Cũng không nói ghét thành yêu .*

*...Tôi muốn làm nhà văn chân thật
chân thật trọn đời
Đường mật công danh không làm ngọt được lưỡi tôi
Sét nổ trên đầu không xô tôi ngã
Bút giấy tôi ai cướp giạt đi
Tôi sẽ dùng dao viết văn lên đá.*

(Lời Mẹ dạy, Phùng Quán)

Những văn nghệ sĩ dưới chế độ cộng sản vẫn chấp nhận bị đàn áp dã man chỉ vì họ yêu tự do. Có tự do, con người ta mới sống đúng nhân phẩm của mình. Bởi tự do là sự sống.

Nhạc sĩ Chostakovitch khi mất để lại những lời mà ngày nay, khi khai quật giai đoạn lịch sử “không có tiếng nói” của thời cộng sản từ Staline, người ta tìm lại được: “Điều quý hơn hết mà con người sở hữu, đó là sự sống của mình. »

Phải sống đời sống của mình bằng cách đừng bao giờ thấy tiếc rẻ những năm tháng đã trôi qua một cách vô ích, đừng bao giờ phải xấu hổ vì quá khứ thấp hèn và ích kỷ, và có thể nói lên với mọi người khi chết rằng trọn đời tôi và tất cả sức mạnh của tôi đã cống hiến cho điều tốt đẹp nhất của thế giới, cho sự tranh đấu cho nher loại được giải phóng.”

Năm 1953, sau khi Staline chết, hàng trăm ngàn tù tử tội ra khỏi trại giam. Nhà thơ nữ Anna Akhmatova nhận xét có hai nước Nga từ nay trực diện nhau. Đó là một “Nước Nga bị cầm tù và một nước Nga bắt bỏ tù nước Nga kia”.

Bà dành 9 năm dài để nghiên cứu về một nước Nga bỏ tù và ghi lại trong quyển “vì tự do của bạn và cũng là tự do của chúng tôi, do nhà Laffont ở Paris xuất bản năm 1999.”



Alexandre Fadeïev

Nhà văn nữ Cécile Vaissie viết về nước Nga thứ hai, tức không phải nước Nga ly khai mà nước Nga bỏ tù nước Nga thứ nhất. Đó là nước Nga của những kỹ sư tâm hồn nắm giữ vai trò lãnh đạo văn học Liên Xô suốt một nửa thế kỷ.

Ông kỹ sư tâm hồn với chức vụ “sếp” (chef) vì đặc trách ý thức hệ trong Ủy ban Trung ương đảng, giải thích tại hội nghị Liên Hiệp các nhà văn như sau “các kỹ sư tâm hồn có sứ mạng đưa vào khuôn mẫu và giáo dục nhân dân lao động theo chủ nghĩa xã hội”.

Bà Vaissie trong tác phẩm “văn học và chính trị ở Liên Xô từ 1944 đến 1986 đã cố gắng ghi lại những vết tích của những kỹ sư tâm hồn với bao nỗi tang thương suốt trong thời gian dài ấy.

Trường hợp bi thảm hơn hết là cuộc đời và cái chết của Alexandre

Fadeïev, một nhà văn nổi tiếng của Liên Xô. Tác phẩm của ông được đón nhận nồng nhiệt vì có giá trị như đại biểu cho dòng văn học của giai cấp vô sản. Tuy nhiên, ông vẫn thường xuyên bị phê bình là đã không đề cao đúng mức vai trò của đảng trong tác phẩm của ông nên năm 1959, ông bị cho về nhà dành thì giờ viết lại phần lớn của tác phẩm “*La jeune garde*”. Mang bệnh ghiền rượu nặng, Alexandre Fadeïev tự tử sau Đại Hội Đảng lần thứ XX, năm 1956 để lại cho đời bức thư cuối cùng phơi bày thảm trạng của văn nghệ sĩ do những “kỹ sư tâm hồn sếp” gây ra.

“*Văn chương là cái gì mang giá trị cao quý nhất, nhưng nó lại chỉ là thứ tầm thường của giới thư lại và những thành phần tụt hậu nhất của nhân dân khi họ cần đến.*”

“*Đời sống nhà văn của tôi mất hẳn ý nghĩa. Tôi từ giờ coi đời này với một niềm vui mênh mông như người ta coi bỏ được một cuộc sống kinh tởm trong đó người ta phải đối đầu với sự hèn hạ, sự dối trá và sự phi báng.*”

Nhưng “vị cha nhỏ của các dân tộc” là ai?

Tìm về thời trẻ của Staline không phải là việc làm đơn giản vì ông đã ra lệnh đốt sạch hết sách vở, bút ký, hình ảnh về giai đoạn này. Nên Boris Souvarine, tác giả quyển tiểu sử duy nhất xuất bản năm 1935 đã than phiền “Về thời niên thiếu và thanh niên, Staline không để lại những thông tin gì có giá trị. Những kỷ niệm về cha mẹ, những lời kể của người quen biết, những giấy tờ về gia đình, những thư từ riêng tư, sổ sách nhà trường,... tất cả về Staline đều không tìm thấy”.

Như đã nói, ngày nay nhờ sự khai quật, người ta khám phá ra nhiều tài liệu hầy còn. Sự khám phá về Staline cho thấy Boris Souvarine đoán lầm. Hồi còn mò ma Liên Xô, những sử gia muốn tìm hiểu về giai đoạn đã qua của chế độ Xô Viết đều bị luật im lặng chánh thức ngăn cấm. Vì đây là bí mật của đảng và nhà nước.

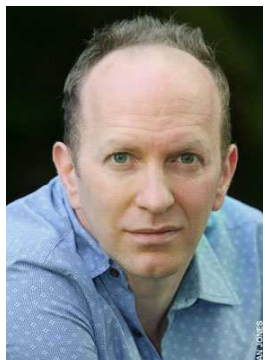
Ngày nay thì phần lớn bí mật của đảng và nhà nước đã được tháo khoáng. Những người say mê lục lạo vẫn khó có thể làm việc an toàn.

Sử gia người Anh, Ông Simon Sebag-Montefiore trong quyển “Triều đình của Nga Hoàng đỏ” *Stalin: The Court of the Red Tsar*, 2005, 2004, xuất bản ở Paris, kể lại đời sống hằng ngày của Điện Cẩm Linh trong những năm 1930.



Nhờ ông Simon Sebag-Montefiore mà người ta biết được đầy đủ và chính xác thời thanh niên của Staline.

Để làm công việc điều tra này, ông Montefiore đã đi khắp 9 quốc gia và 23 thành phố. Ông đến những nơi nào mà “vị cha nhỏ của các dân tộc” đã đến và ở như Mạc tư Khoa, Gori ở Géorgia, Tbilissi, Bakou ở Azerbaïdjan, nơi đây thanh niên Staline “tập sự làm cách mạng”, nhưng thật ra, làm việc kiếm cơm trong nhà máy Rothschild.



Simon Sebag-Montefiore

Trong cuộc hành trình này, sử gia đã thu lượm được nhiều câu chuyện về Staline chưa từng được kể qua nên mới tồn tại. Ông cũng gặp được nhân chứng, như một bà cụ 109 tuổi, trí nhớ vẫn còn nguyên. Đó là người em dâu của Staline. Nhờ những thông tin đặc biệt này mà Ông Montefiore đã phát họa lại được chân dung khá trung thực của Staline.

Chân dung của Staline dưới ngòi bút của Montefiore xuất hiện giữa đám nông dân Caucase đầy phức tạp. Lúc bấy giờ, Staline có tên thật là “*Sosso*”. Đến năm 1917, Sosso mới lấy tên là Staline vĩnh viễn.

Sosso là con trai của một người làm thợ sửa giày và sai rượu, có bí danh rất giang hồ “*Besso thẳng điên*”.

Thuở nhỏ Staline theo học trong một chủng viện nhưng bị đuổi vì vi phạm kỷ luật nhà trường là mê xem hình sexy chớ hoàn toàn không vì tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Xít như tiểu sử chánh thức ghi.

Điều này cũng giống với trường hợp Hồ chí Minh và thân sinh của ông.

Theo tiểu sử chánh thức của Hồ chí Minh thì ông xuống Bến Nhà Rồng, Sài Gòn, là để đi tìm

đường cứu nước chớ không phải thật tình đi tìm “*job*”. Còn thân phụ của ông vì say rượu lỡ tay đánh chết phạm nhân lúc xử án, nên bị cách chức chớ ông không hề chống Tây.

Sau khi bị đuổi học, Staline tìm được việc làm ở Đài khí tượng ở Tbilissi. Nhưng thật ra, việc làm chỉ để che mắt mọi người. Đời sống thật của ông lúc bấy giờ là “*một tay Anh Chị băng đảng*” như Mafia. Biệt tài của Staline là cướp nhà băng, trộm lột, làm hàng giả, bắt cóc,...

Dưới tay Staline có một “*đồng chí*” thân tín sẵn sàng giết người theo lệnh Staline.

Thế mà Staline không bị bắt và trừng phạt về tội băng đảng, cũng như về sau này, ông vượt ngục ở Sibéria dễ dàng, làm cho người ta không khỏi lầy lạp. Có người nói lại là Staline cộng tác với mật vụ của Nga Hoàng.

Nhưng phải thừa nhận Staline là người có biệt tài về du đảng. Nhờ có hơn bốn mươi tên giả - Hồ Chí Minh có lỗi mười tên giả - Staline trốn thoát được an toàn.

Ngoài ra, Staline còn có thêm biệt tài hóa trang. Nhiều lần nhờ chiếc áo đầm hay đầu tóc giả làm phụ nữ mà Staline thoát nạn.

Những biệt tài du đảng của Staline đã không lọt khỏi cặp mắt của nhà cách mạng chuyên nghiệp như Lê Nin. Năm 1905, nhân đảng Bôn-sô-vít họp, Lê Nin gặp Staline và đánh giá ngay đây là *con người mà mình từ lâu mong đợi*. Đảng đang cần tiền nhưng các lãnh tụ đảng không có ai đủ bản lĩnh. Mà Staline đúng là con người thừa sức đánh cướp một ngân hàng hay một đoàn xe vận tải.

Một trong những thành tích vĩ đại của Staline là vụ đánh Ngân hàng Nhà nước ở Tbilissi vào tháng 6 năm 1907.

Một vụ đánh cướp sát nhân nhưng đắc thắng vì cướp được số tiền bằng 3 triệu Euros ngày nay.

Báo chí Âu Châu đăng tin chấn động này, nhưng không ai nghĩ đó là công nghiệp của một thanh niên 28 tuổi và cũng từ đó không ai nghĩ thanh niên du đảng này lên ngự trị suốt 30 năm dài gần phân nửa thế giới.

Và ở Hà Nội, có Bác Hồ thật lòng bái phục và tôn thờ. Đảng cộng sản Hà Nội ngày nay vẫn theo đường lối “*vị cha nhỏ*” của họ bởi hầu hết những người cộng sản lãnh đạo ở Hà Nội, từ Hồ Chí Minh, đều có sơ yếu lý lịch không khác Staline. Họ chọn đi làm cách mạng vô sản chỉ vì họ không có gì khác hơn là cái mạng của họ!

Nguyễn thị Cỏ May